TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THANH XUÂN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 197/2024/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 10 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 116/2024/TLST- HNGĐ ngày 25.3.2024, giữa:

- *Nguyên đơn:* **Ông B.X.L,** sinh năm 1965. HKTT: Số 5B, ngách 106 ngõ XĐ 2, phường NĐ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Nơi ở hiện tại: Số 22 ngõ 86 TVD, phường KT, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

- *Bị đơn:* **Bà Đ.T.B.Đ,** sinh năm 1975. HKTT: Số 5B, ngách 106 ngõ XĐ 2, phường NĐ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Nơi ở hiện tại: Số 22 ngõ 86 TVD, phường KT, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông B.X.L và bà Đ.T.B.Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: ông B.X.L và bà Đ.T.B.Đ không có con chung.

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản chung) và nợ chung: ông B.X.L và bà Đ.T.B.Đ tự thỏa thuận về tài sản chung, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: ông B.X.L và bà Đ.T.B.Đ không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: ông B.X.L tự nguyện nộp cả 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng ông đã nộp theo biên lai số 0012990 ngày 25.3.2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Kiều My